

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15 /ĐĐBQH-VP
“V/v gửi thông báo kết quả trả lời
kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2,
Quốc hội khóa XV”

Hà Giang, ngày 21 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban
Mặt trận Tổ quốc huyện Quang Bình.

Sau kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV, Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Hà Giang đã tiếp xúc cử tri theo hình thức trực tuyến với 17 điểm cầu trên địa bàn huyện Quang Bình (từ điểm cầu huyện đến điểm cầu các xã). Tại buổi tiếp xúc, cử tri kiến nghị: Xem xét nói lỏng các quy định trong công tác cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên nghèo kiệt để phát triển trồng rừng kinh tế, giúp người dân địa phương phát triển kinh tế rừng và nâng cao giá trị thu nhập từ phát triển trồng rừng kinh tế. Đồng thời, có hướng dẫn cụ thể, chi tiết về đối tượng rừng được cải tạo để tổ chức thực hiện tại cơ sở.

Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Hà Giang đã tiếp thu ý kiến của cử tri và tổng hợp kiến nghị gửi Ban Dân nguyện – Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ngày 21/3/2022 Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Hà Giang nhận được văn bản số 1564/BNN - TCLN, ngày 16/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn “V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV”.

Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV tỉnh Hà Giang thông báo kết quả trả lời kiến nghị cử tri của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (phô tô kèm theo văn bản này), gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Quang Bình thông báo cho cử tri được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Các vị ĐBQH Đoàn HG.
- Thường trực huyện ủy Quang Bình;
- LĐVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.
- LĐ, CV phòng CTĐBQH.
- TTTT-CB, VPUBND tỉnh (đăng tải trên Trang TTĐTĐBND).
- Lưu VT.

TM.ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN



Lý Thị Lan

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1564 /BNN-TCLN
V/v trả lời kiến nghị của

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2022

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
VÀ HĐND TỈNH HÀ GIANG

ở Kỳ họp thứ 2,
Quốc hội khóa XV

ĐẾN Số:.....
Ngày: 21/3.....
Chuyên:.....
Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Giang ✓

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Giang do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 19/BDN, ngày 10/01/2022, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị (Câu số 72):

Đề nghị xem xét nói lỏng các quy định trong công tác cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên nghèo kiệt để phát triển trồng rừng kinh tế, giúp người dân địa phương phát triển kinh tế rừng và nâng cao giá trị thu nhập từ phát triển trồng rừng kinh tế. Đồng thời, có hướng dẫn cụ thể, chi tiết về đối tượng rừng được cải tạo để tổ chức thực hiện tại cơ sở.

Bộ Nông nghiệp và PTNT xin trả lời như sau:

Chỉ thị số 13/CT-TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, yêu cầu Ủy ban nhân dân các cấp: rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với các dự án cải tạo rừng tự nhiên; không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác trên phạm vi cả nước (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định). Tại khoản 1 Điều 48 Luật Lâm nghiệp đã quy định: Duy trì diện tích rừng sản xuất là rừng tự nhiên hiện có, chỉ cải tạo những diện tích rừng tự nhiên là rừng sản xuất không có khả năng tự phục hồi.

Vì vậy, đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Giang có ý kiến với Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả quy định của pháp luật và chủ trương, Nghị quyết của Trung ương Đảng, tránh việc lợi dụng cải tạo rừng tự nhiên để phá rừng; vận động cử tri thực hiện đúng quy định của pháp luật, duy trì diện tích rừng tự nhiên hiện có để bảo vệ môi trường và thụ hưởng các chính sách theo quy định của Nhà nước.

Về đối tượng rừng tự nhiên là rừng sản xuất được cải tạo đã được hướng dẫn cụ thể tại Điều 8 Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh để phát triển rừng, cụ thể:

“Điều 8. Cải tạo rừng tự nhiên

1. Đối tượng:

a) Rừng cây gỗ lá rộng thường xanh và rừng thường xanh nửa rụng lá có cấu trúc tầng tán rừng đã bị phá vỡ, độ tàn che dưới 0,3 và không có khả năng phát triển thành rừng có giá trị kinh tế, có các chỉ số sau: số lượng cây gỗ, phẩm chất tốt dưới 50 cây/ha, trữ lượng cây gỗ mục đích có đường kính tại vị trí 1,3 m từ 06 cm trở lên dưới 30m³/ha và số lượng cây gỗ tái sinh mục đích, phẩm chất tốt có chiều cao trên 01 m dưới 800 cây/ha, phân bố không đều trên toàn bộ diện tích;

b) Rừng lá kim: số cây có đường kính trung bình tại vị trí 1,3 m từ 06 cm trở lên dưới 80 cây/ha, phân bố không đều trên diện tích; độ tàn che của rừng dưới 0,3;

c) Rừng tràm có độ tàn che dưới 0,3 và có các chỉ số sau: mật độ dưới 5000 cây/ha, trong đó số cây có đường kính bình quân tại vị trí 1,3 m lớn hơn 06 cm dưới 2500 cây/ha;

d) Rừng tre nửa: diện tích che phủ trên 70%, không có khả năng phục hồi thành rừng có giá trị kinh tế. Đối với rừng tre, luồng, vầu, số cây có đường kính thân cây từ 06 cm trở lên, dưới 1000 cây/ha (lô ô dưới 2000 cây/ha); Đối với rừng nửa, số cây có đường kính thân cây nhỏ hơn 03 cm hoặc từ 03 cm trở lên dưới 6000 cây/ha và dưới 200 bụi/ha.

đ) Rừng hỗn loài tre nửa và gỗ không có khả năng phục hồi thành rừng có giá trị kinh tế, có các chỉ số: trữ lượng cây gỗ có đường kính tại vị trí 1,3 m từ 06 cm trở lên dưới 15 m³/ha và số cây nửa có đường kính thân cây từ 03 cm trở lên dưới 3000 cây/ha, dưới 100 bụi/ha hoặc số cây tre, luồng, vầu, lô ô có đường kính từ 06 cm trở lên dưới 500 cây/ha.

2. Nội dung biện pháp:

a) Cải tạo toàn diện: áp dụng đối với các lô rừng có độ dốc dưới 25°, thực hiện biện pháp khai thác trắng trên toàn bộ diện tích lô rừng, giữ lại cây gỗ và cây tái sinh mục đích; trồng rừng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư này;

b) Cải tạo cục bộ theo băng: áp dụng đối với các lô rừng có độ dốc từ 25° trở lên, thực hiện biện pháp khai thác trắng cục bộ theo băng, chiều rộng của

băng chặt và băng chừa từ 08 m đến 12 m; giữ lại cây gỗ và cây tái sinh mục đích trên băng chặt; trồng rừng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư này;

c) *Cải tạo cục bộ theo đám: áp dụng đối với các lô rừng có độ dốc từ 25° trở lên, khai thác trắng cục bộ theo đám với diện tích từ 3000 m² đến 5000 m²; giữ lại cây gỗ và cây tái sinh mục đích; trồng rừng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư này;*

3. *Đối tượng quy định tại Điều này là rừng sản xuất: diện tích tối đa được cải tạo một lần không quá 50 ha trong một tiểu khu rừng; khi cây trồng trên diện tích cải tạo đủ tiêu chí thành rừng, mới được thực hiện ở diện tích rừng khác trong cùng tiểu khu."*

Trên đây là trả lời của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Giang, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Giang để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QHDP);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, TCLN



BỘ TRƯỞNG

Lê Minh Hoan